

Phước Chánh, ngày 28 tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và bầu cử đại biểu
Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 – 2031
trên địa bàn xã Phước Chánh**

Thực hiện Kế hoạch số 62/KH-HĐBCQG ngày 11/11/2025 của Hội đồng Bầu cử quốc gia về triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031; Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 07/11/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 và Kế hoạch số 04/KH-UBBC ngày 27/11/2025 của Ủy ban bầu cử thành phố về triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031 tại thành phố Đà Nẵng;

Để tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn xã Phước Chánh, Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã Phước Chánh, nhiệm kỳ 2026 - 2031 (sau đây viết tắt là Ủy ban bầu cử xã Phước Chánh) ban hành Kế hoạch triển khai công tác bầu cử tại xã Phước Chánh, cụ thể như sau:

I. CĂN CỨ BAN HÀNH KẾ HOẠCH

1. Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 25 tháng 6 năm 2015;
2. Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 83/2025/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2025;
3. Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;
4. Nghị quyết số 199/2025/QH15 ngày 21 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về việc rút ngắn nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;
5. Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 18/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;
6. Kế hoạch số 62/KH-HĐBCQG ngày 11 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng bầu cử Quốc gia về triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

7. Kế hoạch số 11-KH/TU ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng về việc quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

8. Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Ban Chỉ đạo bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 (viết tắt là Ban Chỉ đạo bầu cử thành phố) thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn thành phố.

9. Kế hoạch số 04/KH-UBBC ngày ngày 27/11/2025 của Ủy ban bầu cử thành phố về triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031 tại thành phố Đà Nẵng;

10. Quyết định số 83-QĐ-ĐU ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Đảng ủy xã Phước Chánh về việc thành lập Ban Chỉ đạo bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn xã Phước Chánh, nhiệm kỳ 2026 - 2031;

11. Kế hoạch số 11-KH/ĐU ngày 28/8/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Phước Chánh về quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện chỉ thị số 46-CT/TW ngày 16/5/2025 của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 được tổ chức vào Chủ nhật, **ngày 15 tháng 3 năm 2026**; cùng với Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng là sự kiện chính trị lớn, có ý nghĩa quan trọng đối với cả nước và của địa phương. Cuộc bầu cử là dịp để tiếp tục xây dựng, củng cố và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân.

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 phải đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm, thực sự là ngày hội của toàn dân; bầu đủ số lượng đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp theo quy định của pháp luật; đại biểu được bầu bảo đảm đủ tiêu chuẩn, chất lượng, với cơ cấu hợp lý, trong đó lấy tiêu chuẩn, chất lượng đại biểu làm trọng tâm, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; đảm bảo sự đồng bộ trong việc bố trí, sắp xếp cán bộ trong hệ thống chính trị.

III. NHỮNG NỘI DUNG CÔNG VIỆC CỤ THỂ

1. Tổ chức Hội nghị triển khai công tác bầu cử

Ban Chỉ đạo bầu cử xã chủ trì tổ chức Hội nghị triển khai công tác bầu cử Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 tại xã Phước Chánh.

Thời gian thực hiện: Ngày 01 tháng 12 năm 2025.

Hình thức tổ chức: Trực tiếp.

Thành phần tham dự: Ban Chỉ đạo bầu cử theo Quyết định số 83-QĐ/ĐU ngày 17 tháng 10 năm 2025 và Ủy ban bầu cử xã Phước Chánh theo Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2025.

2. Thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử

a) Về thành lập Ủy ban bầu cử

Ủy ban bầu cử xã Phước Chánh: Ủy ban nhân dân xã Phước Chánh đã ban hành Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2025 thành lập Ủy ban bầu cử xã Phước Chánh.

b) Về thành lập Ban bầu cử

- **Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân:** Ủy ban nhân dân xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân một Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân gồm đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và đại diện cử tri ở địa phương.

- Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã có **9 - 15 thành viên**;

- Ban bầu cử gồm Trưởng Ban, các Phó Trưởng ban, Thư ký và các Ủy viên.

Thời hạn quyết định thành lập: Chậm nhất là ngày 04 tháng 01 năm 2026 (70 ngày trước ngày bầu cử).

c) Về thành lập Tổ bầu cử

Ủy ban nhân dân xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

Tổ bầu cử có từ 11 - 21 thành viên, gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương và đại diện chỉ huy đơn vị, quân nhân của đơn vị vũ trang.

Thời hạn quyết định thành lập: Chậm nhất là ngày 31 tháng 01 năm 2026 (43 ngày trước ngày bầu cử).

Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử, Tổ bầu cử và việc kết thúc hoạt động của các tổ chức này được quy định trong Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 (được sửa đổi, bổ sung một số

điều theo Luật số 83/2025/QH15). Việc tổ chức và hoạt động của các tổ chức phụ trách bầu cử ở địa phương được quy định trong Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

3. Về số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân:

Số đại biểu Hội đồng nhân dân được thực hiện theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, Nghị quyết số 106/2025/UBTVQH15 ngày 16 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định số lượng Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Trưởng Ban của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã và việc bố trí đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã hoạt động chuyên trách và Nghị quyết số 107/2025/UBTVQH15 ngày 16 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn việc xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Số đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử do Ủy ban bầu cử xã ấn định theo đề nghị của Ủy ban nhân dân xã và được công bố **chậm nhất là ngày 25 tháng 12 năm 2025 (80 ngày trước ngày bầu cử).**

4. Về ứng cử, hiệp thương, lựa chọn giới thiệu người ra ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân

Việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân và điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân được quy định tại Mục 2 và Mục 3, Chương V của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân. Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15 ngày 26 tháng 9 năm 2025 quy định chi tiết, hướng dẫn việc tổ chức hội nghị cử tri; việc giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã ở thôn, việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử, lập danh sách người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân trong bầu cử bổ sung và Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã ban hành Nghị quyết liên tịch số 102/2025/NQLT-UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 26 tháng 9 năm 2025 hướng dẫn quy trình hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất

Chậm nhất là ngày 10 tháng 12 năm 2025 (95 ngày trước ngày bầu cử). Sau Hội nghị hiệp thương, Biên bản phải được gửi về các cơ quan liên quan theo quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 83/2025/QH15). *(Dự kiến thứ Bảy, ngày 06/12/2025)*

- Hội nghị hiệp thương lần thứ hai

Chậm nhất là ngày 03 tháng 02 năm 2026 (40 ngày trước ngày bầu cử). Sau Hội nghị hiệp thương, Biên bản phải được gửi về các cơ quan liên quan theo quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 83/2025/QH15).

- Hội nghị hiệp thương lần thứ ba

Chậm nhất là ngày 20 tháng 02 năm 2026 (23 ngày trước ngày bầu cử). Sau Hội nghị hiệp thương, Biên bản phải được gửi về các cơ quan liên quan theo quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 83/2025/QH15).

5. Tiếp nhận, xem xét hồ sơ người ứng cử

a) Hội đồng bầu cử quốc gia đã ban hành Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29 tháng 9 năm 2025 quy định mẫu văn bản hồ sơ ứng cử và việc nộp hồ sơ ứng cử; nội quy phòng bỏ phiếu trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Người ứng cử được cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân và người tự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã nộp 01 bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử xã.

- Người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân trước khi nộp hồ sơ ứng cử cần khai đơn ứng cử và tiểu sử tóm tắt trên Trang thông tin điện tử của Hội đồng bầu cử quốc gia.

b) Thời gian nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 được thực hiện trong giờ hành chính các ngày trong tuần, **bắt đầu từ ngày 15 tháng 12 năm 2025 và kết thúc vào 17 giờ 00 ngày 01 tháng 02 năm 2026 (chậm nhất 42 ngày trước ngày bầu cử).**

Riêng thứ Bảy, ngày 31 tháng 01 năm 2026 và Chủ nhật, ngày 01 tháng 02 năm 2026, Ủy ban bầu cử xã cử người trực để nhận hồ sơ ứng cử.

Ủy ban bầu cử xã có trách nhiệm thông báo công khai địa điểm và thời gian tiếp nhận hồ sơ ứng cử trên các phương tiện thông tin đại chúng ở xã.

c) Ủy ban bầu cử xã sau khi nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, chuyển danh sách trích ngang lý lịch, bản sao tiểu sử tóm tắt và bản kê khai tài sản, thu nhập của người được giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã để đưa vào danh sách hiệp thương.

Cần lưu ý: Công dân được nộp hồ sơ ứng cử làm đại biểu Hội đồng nhân dân tối đa ở hai cấp trong cùng một nhiệm kỳ; nếu nộp hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội thì chỉ được nộp hồ sơ ứng cử làm đại biểu Hội đồng nhân dân ở một cấp.

6. Về việc lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân

Ủy ban bầu cử xã lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã theo từng đơn vị bầu cử **chậm nhất là ngày 26 tháng 02 năm 2026 (17 ngày trước ngày bầu cử).**

Tổ bầu cử niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở khu vực bỏ phiếu **chậm nhất là ngày 27 tháng 02 năm 2026 (tức 16 ngày trước ngày bầu cử).**

7. Việc lập và niêm yết danh sách cử tri

Danh sách cử tri do Ủy ban nhân dân xã lập theo từng khu vực bỏ phiếu. Danh sách cử tri phải được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã và tại những địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu **chậm nhất là ngày 03 tháng 2 năm 2026 (40 ngày trước ngày bầu cử);** đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để Nhân dân kiểm tra.

Việc lập và niêm yết danh sách cử tri được thực hiện theo quy định tại Chương IV (từ Điều 29 đến Điều 34) của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12 tháng 10 năm 2025 của Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 và Quyết định số 8202/QĐ-BCA-C06 ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Bộ Công an ban hành Hướng dẫn việc khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và ứng dụng định danh quốc gia (VNeID) trong quá trình lập danh sách cử tri, in thẻ cử tri phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

8. Về vận động bầu cử

Việc vận động bầu cử được tiến hành dân chủ, công khai, bình đẳng, đúng pháp luật, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Người ứng cử ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở đơn vị nào thì thực hiện vận động bầu cử tại đơn vị bầu cử đó. Thời gian vận động bầu cử được bắt đầu từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và kết thúc trước thời điểm bỏ phiếu 24 giờ.

Việc vận động bầu cử được thực hiện theo quy định tại Chương VI (từ Điều 62 đến Điều 68) của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

9. Về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử

Về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử, khiếu nại tố cáo, kiến nghị về những sai sót trong việc lập danh sách những người ứng cử thực hiện theo quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 83/2025/QH15) và Hướng dẫn số 19-HD/UBKTTW ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về việc giải quyết tố cáo, khiếu nại về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 của cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp.

Đối với việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã thì được gửi tới Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã. Trường hợp

người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử thì có quyền khiếu nại đến Ủy ban bầu cử ở cấp tương ứng. Quyết định của Ủy ban bầu cử là quyết định, cuối cùng.

Trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử ngừng việc xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử.

10. Về tổ chức bầu cử

Các vấn đề liên quan đến tổ chức bầu cử như: Thẻ cử tri, khu vực bỏ phiếu, địa điểm bỏ phiếu, xác định phiếu hợp lệ và phiếu không hợp lệ; báo cáo tình hình trong ngày bầu cử; biên bản xác định kết quả bầu cử; công bố kết quả bầu cử và tổng kết cuộc bầu cử... thực hiện theo quy định Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 83/2025/QH15), các nghị quyết hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Thông tư hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

Các vấn đề liên quan đến mẫu văn bản hồ sơ ứng cử, nội quy phòng bỏ phiếu, mẫu thẻ cử tri và phiếu bầu, các mẫu văn bản khác sử dụng trong công tác bầu cử thực hiện theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia quy định mẫu văn bản hồ sơ ứng cử và việc nộp hồ sơ ứng cử; nội quy phòng bỏ phiếu trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

11. Về công bố kết quả bầu cử

Ủy ban bầu cử xã công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã **chậm nhất ngày 25 tháng 3 năm 2026 (10 ngày sau ngày bầu cử).**

12. Xác nhận tư cách người trúng cử

Ủy ban bầu cử xã tiến hành xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã, cấp giấy chứng nhận đại biểu Hội đồng nhân dân xã khóa mới cho người trúng cử và báo cáo Hội đồng nhân dân xã khóa mới về kết quả xác nhận tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp đầu tiên.

13. Tổng kết cuộc bầu cử

- Sau khi kết thúc cuộc bầu cử, Ủy ban bầu cử xã gửi báo cáo tổng kết cuộc bầu cử tại xã đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và thành phố. Việc tổng kết tại địa phương từ sau khi Hội đồng bầu cử quốc gia công bố kết quả bầu cử cho đến trước **trước ngày 01 tháng 4 năm 2026.**

- Ủy ban bầu cử xã gửi báo cáo tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã, nhiệm kỳ 2026 - 2031 về Ủy ban bầu cử thành phố.

- Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân khóa mới, Ủy ban bầu cử trình Hội đồng nhân dân khóa mới báo cáo tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã và kết quả xác nhận tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân xã được bầu.

IV. VỀ CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN

1. Căn cứ các văn bản hướng dẫn của Trung ương, thành phố, Phòng Văn hóa – Xã hội (Cơ quan Thường trực) chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức tuyên truyền kịp thời, sâu rộng trong cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và mọi tầng lớp Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử; quyền ứng cử, quyền bầu cử của công dân; các nội dung cơ bản về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; góp phần nâng cao ý thức làm chủ, tinh thần tự giác của mọi công dân, cơ quan, tổ chức trong thực hiện công tác bầu cử; chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch tuyên truyền, cổ động trực quan về công tác bầu cử theo đúng mục đích, yêu cầu, nội dung, hình thức, tiến độ thời gian, đặc biệt coi trọng các khu vực bầu cử, khu hành chính, trung tâm.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội và tổ chức xã hội thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục đoàn viên, hội viên làm nòng cốt để động viên cử tri nghiêm chỉnh thực hiện cuộc bầu cử và các quy định của pháp luật về bầu cử. Tích cực tuyên truyền bằng các hình thức tuyên truyền phù hợp để thu hút, gắn kết các tầng lớp Nhân dân hướng về ngày bầu cử; nêu cao tinh thần làm chủ, tích cực, tự giác tham gia cuộc bầu cử để lựa chọn và bầu ra những đại biểu xứng đáng nhất cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân. Vận động cán bộ, hội viên, đoàn viên và các cấp hội, đoàn hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, tham gia các hoạt động xã hội,... lập thành tích chào mừng bầu cử.

V. VỀ CÔNG TÁC BẢO ĐẢM AN NINH, TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI TRONG CÔNG TÁC BẦU CỬ

Công an xã chủ trì, phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã và các thôn trên địa bàn xây dựng và triển khai kế hoạch, phương án bảo đảm an ninh, an toàn trước, trong và sau ngày bầu cử. Tiến hành các đợt kiểm tra về tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội, trong đó chú ý đến các thôn trọng điểm, những điểm nóng, dễ xảy ra mất ổn định. Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an xã trong công tác bảo đảm an ninh trật tự.

VI. VỀ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT BẦU CỬ

1. Ủy ban bầu cử xã có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc việc thi hành pháp luật về bầu cử; kiểm tra việc tổ chức bầu cử. Các thành viên Ủy ban bầu cử thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo và kiểm tra, giám sát công tác bầu cử theo phân công.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm giám sát, kiểm tra công tác bầu cử; Ủy ban bầu cử kiểm tra, đôn đốc việc thi hành pháp luật về bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân của Ban bầu cử, Tổ bầu cử.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung một số điều

theo Luật số 83/2025/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2025) và nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, đúng quy định và thời gian đề ra.

2. Ủy ban bầu cử xã kịp thời xây dựng kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã, nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, an toàn, tiết kiệm, hiệu quả.

3. Giao Phòng Văn hóa – Xã hội - cơ quan Thường trực Ủy ban bầu cử xã theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Kế hoạch này, kịp thời tổng hợp báo cáo Ủy ban bầu cử xã kết quả thực hiện.

(Đính kèm lịch trình thời gian triển khai công tác bầu cử)

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn xã Phước Chánh. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, các thôn căn cứ nhiệm vụ được phân công chủ động tổ chức thực hiện đảm bảo quy định, tiến độ, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Ủy ban bầu cử thành phố;
- Sở Nội vụ thành phố;
- Ban Thường vụ Đảng ủy;
- BCĐ công tác bầu cử xã;
- Thường trực HĐND xã;
- BTT Ủy ban MTTQVN xã;
- Các tổ chức chính trị - xã hội xã;
- Các thành viên Ủy ban bầu cử xã;
- Công an xã;
- Ban Chỉ huy Quân sự xã;
- Văn phòng Đảng ủy;
- Văn phòng HĐND-UBND xã;
- 07 thôn trên địa bàn xã;
- Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công;
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, UBBC, VHXH-Tám.



**TM. ỦY BAN BẦU CỬ
CHỦ TỊCH**

Lê Đình Tài



LỊCH TRÌNH THỜI GIAN DỰ KIẾN VÀ CÁC CÔNG VIỆC CẦN THỰC HIỆN
TRONG CUỘC BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC CHÁNH NHIỆM KỲ 2026 - 2031
(Kèm theo Kế hoạch số: 01/KH-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2025 của UBND xã Phước Chánh)

TT	Nội dung công việc	Thời hạn chậm nhất	Cơ quan, tổ chức thực hiện	Quy định
1	Ủy ban nhân dân xã thành lập Ủy ban bầu cử xã (chậm nhất là 105 ngày trước ngày bầu cử)	30/11/2025	Ủy ban nhân dân xã	Điều 22 Luật năm 2015, được sửa đổi, bổ sung theo khoản 6 Điều 1 của Luật số 83/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân (viết tắt là Luật năm 2025)
2	Thường trực Hội đồng nhân dân xã dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã. (chậm nhất 105 ngày trước ngày bầu cử)	30/11/2025	Thường trực Hội đồng xã	Điều 9 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Luật năm 2025
3	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ nhất ở xã. (chậm nhất là 95 ngày trước ngày bầu cử)	10/12/2025	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã	Khoản 1 Điều 39 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại điểm c khoản 24 Điều 1 và điểm b khoản 23 Điều 1 Luật năm 2025; Khoản 1 Điều 50 Luật năm 2015
4	Thường trực Hội đồng nhân dân xã đề điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã. (chậm nhất là 90 ngày trước ngày bầu cử)	15/12/2025	Thường trực Hội đồng nhân dân xã	Điều 51 Luật năm 2015
5	Ủy ban bầu cử xã ấn định và công bố số đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã theo đề nghị của Ủy ban nhân dân xã. (chậm nhất là 80 ngày trước ngày bầu cử)	25/12/2025	Ủy ban bầu cử xã	Điều 10 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Luật năm 2025

TT	Nội dung công việc	Thời hạn chậm nhất	Cơ quan, tổ chức thực hiện	Quy định
6	Ủy ban nhân dân xã thành lập Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã. (chậm nhất là 70 ngày trước ngày bầu cử)	04/01/2026	Ủy ban nhân dân xã	Khoản 1 Điều 24 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Luật năm 2025
7	Nộp hồ sơ ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tại Ủy ban bầu cử ở đơn vị hành chính nơi ứng cử. (chậm nhất là 42 ngày trước ngày bầu cử)	01/02/2026	Người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân	Điều 35 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại điểm d khoản 23 Điều 1 Luật năm 2025; khoản 2 Điều 36 Luật năm 2015
8	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ hai ở xã. (chậm nhất là 40 ngày trước ngày bầu cử)	03/02/2026	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã	Khoản 1 Điều 43 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại điểm d khoản 23 Điều 1 Luật năm 2025
9	Ủy ban nhân dân xã thành lập tổ bầu cử. (chậm nhất là 43 ngày trước ngày bầu cử)	31/01/2026	Ủy ban nhân dân xã	Điều 25 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 1 Luật năm 2025
10	Cơ quan lập danh sách cử tri niêm yết danh sách cử tri. (chậm nhất là 40 ngày trước ngày bầu cử)	03/02/2026	Ủy ban nhân dân xã, chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân	Điều 32 Luật năm 2015
11	Cử tri khiếu nại về việc thành lập danh sách cử tri. (trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày niêm yết danh sách)	03/02/2026 - 04/3/2026	Công dân	Điều 33 Luật năm 2015
12	Tiến hành xong việc xác minh trả lời về các vụ việc cử tri nêu lên đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân. (chậm nhất là 35 ngày trước ngày bầu cử)	08/02/2026	Cơ quan có thẩm quyền theo Luật	Khoản 4 Điều 46, khoản 4 Điều 55 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại điểm e khoản 23 Điều 1 Luật năm 2025
13	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ ba ở xã. (chậm nhất là 23 ngày trước ngày bầu cử)	20/02/2026	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã	Khoản 1 Điều 49 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại điểm h khoản 23 Điều 1 Luật năm 2025; Điều 56 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 18 Điều 1 Luật năm 2025
14	Ủy ban bầu cử xã lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã theo từng đơn vị bầu cử. (chậm nhất là 17 ngày trước ngày bầu cử)	26/02/2026	Ủy ban bầu cử xã	Khoản 2 Điều 58 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 19 Điều 1 Luật năm 2025

TT	Nội dung công việc	Thời hạn chậm nhất	Cơ quan, tổ chức thực hiện	Quy định
15	Nhận và phân phối tài liệu, phiếu bầu cử cho các Ban bầu cử (chậm nhất là 17 ngày trước ngày bầu cử)	26/02/2026	Ủy ban bầu cử xã	Điểm h khoản 2 Điều 23 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại điểm c khoản 23 Điều 1 Luật năm 2025
16	Tổ bầu cử niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội và ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở khu vực bỏ phiếu (chậm nhất là 16 ngày trước ngày bầu cử)	27/02/2026	Tổ bầu cử	Điều 59 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại điểm k khoản 23 Điều 1 Luật năm 2025
17	Thời gian vận động bầu cử được bắt đầu từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và kết thúc trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ	14/3/2026	Người ứng cử	Điều 64 Luật năm 2015
18	Nhận và phân phối tài liệu, phiếu bầu cử cho các Tổ bầu cử (chậm nhất là 13 ngày trước ngày bầu cử)	02/3/2026	Ban bầu cử	Điểm d Khoản 3 Điều 24 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Luật năm 2025
19	Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử ngừng việc xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử (thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử) (Sau đó, Ủy ban bầu cử xã chuyển toàn bộ hồ sơ về khiếu nại, tố cáo chưa được giải quyết đến Thường trực Hội đồng nhân dân khóa mới ở xã - đối với bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân để tiếp tục xem xét, giải quyết theo thẩm quyền)	05/3/2026	Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử xã	Điều 61 Luật năm 2015
20	Trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử, Tổ bầu cử phải thường xuyên thông báo cho cử tri biết ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu bằng hình thức niêm yết, phát thanh và các phương tiện thông tin đại chúng khác của địa phương.	05/3/2026 - 14/3/2026	Tổ bầu cử	Điều 70 Luật năm 2015
21	NGÀY BẦU CỬ TOÀN QUỐC ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2026 - 2031- DỰ KIẾN NGÀY CHỦ NHẬT, NGÀY 15/3/2026	Chủ nhật, 15/3/2026		
22	Tổ bầu cử gửi các biên bản kết quả kiểm phiếu đến Ban bầu cử xã và Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã. (chậm nhất 03 ngày sau ngày bầu cử)	18/3/2026	Tổ bầu cử	Khoản 3 Điều 76 Luật năm 2015

TT	Nội dung công việc	Thời hạn chậm nhất	Cơ quan, tổ chức thực hiện	Quy định
23	Ban bầu cử lập và gửi biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở đơn vị bầu cử (04 bản) đến Ủy ban bầu cử xã, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã (chậm nhất 05 ngày sau ngày bầu cử)	20/3/2026	Ban Bầu cử	Khoản 4 Điều 77 Luật năm 2015
24	Ủy ban bầu cử xã lập Biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã (06 bản), gửi đến Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố.	Sau khi nhận, kiểm tra biên bản xác định kết quả bầu cử của các Ban bầu cử và giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có)	Ủy ban bầu cử xã	Điều 85 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 21 Điều 1 Luật năm 2025
25	Ủy ban bầu cử xã căn cứ vào Biên bản tổng kết cuộc bầu cử, công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã. (chậm nhất 10 ngày sau ngày bầu cử)	25/3/2026	Ủy ban bầu cử xã	Khoản 2 Điều 86 Luật năm 2015
26	Ủy ban bầu cử có trách nhiệm xem xét, giải quyết khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại	Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại	Ủy ban bầu cử xã	Khoản 2 Điều 87 Luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại điểm o khoản 23 Điều 1 Luật năm 2025
27	Ủy ban bầu cử xã xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã		Ủy ban bầu cử xã	Khoản 2 Điều 88 Luật năm 2015
28	Ủy ban bầu cử hết nhiệm vụ đối với bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân sau khi Ủy ban bầu cử đã trình báo cáo tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân và hồ sơ, tài liệu về bầu cử tại kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân khóa mới.			Điều 28 Luật năm 2015
29	Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân, Tổ bầu cử hết nhiệm vụ đối với bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân sau khi Ủy ban bầu cử kết thúc việc tổng kết công tác bầu cử và công bố kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân.			Điều 28 Luật năm 2015